TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **261**/2022/HSST Ngày 28/11/2022	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thị Thanh Loan;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Minh Tuấn; Bà Vũ Thị Kim Thanh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Bùi Bích Phượng, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 256/2022/TLST-HS, ngày 04/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 256/20212/HS-QĐ ngày 08/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn D; Sinh năm 1984 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố số 1, phường T, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Tổ dân phố số 2, phường P, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do (Giao hàng); Họ và tên bố: Nguyễn Văn N (Đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N; Sinh năm 1949; Tiền án: Tại Bản án số 213/2020/HSST ngày 28/08/2020, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội đã xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản", bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2022; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 201/2008/HSST ngày 12/06/2008, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội đã xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Danh chỉ bản số 380, do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 02/09/2022; Bị bắt quả tang ngày 26/08/2022; Hiện đang bị giam giữ tại Trại Tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty TNHH M (Việt Nam); Trụ sở: Tổ dân phố số 3, phường A, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh; Đại diện theo pháp luật: Ông P; Tổng Giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn Đ; Nhân viên an ninh Siêu thị M – Công ty TNHH M Chi nhánh tại thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định nên bị cáo Nguyễn Văn D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là rượu ngoại tại Siêu thị M thuộc Công ty TNHH M (Việt Nam) tại phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, để bán lấy tiền. Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 26/08/2022, bị cáo đến Siêu thị, vào khu quầy rượu, lấy 01 chai rượu Macallan Double 15 year old (Vỏ hộp màu xanh), tháo chip gắn trên chai rượu, giấu chai rượu vào sau lưng, bên trong áo và đi qua cửa thanh toán của Siêu thị nhưng chưa kịp ra khỏi Siêu thị thì bị bộ phận an ninh của Siêu thị phát hiện, bắt giữ quả tang, bàn giao cho Công an phường Cổ Nhuế 1 cùng vật chứng. Cùng với thủ đoạn trên, vào các ngày 09 và 27/07/2022, bị cáo đã trộm cắp 02 chai rượu Macallan 15 cùng loại trên tại Siêu thị và bán cho người không quen biết tại ngã tư Tạ Hiện – Hàng Buồm với giá 1.500.000 đồng/chai.

Vật chứng: Thu giữ của bị cáo 01 xe máy Honda Wave alpha màu đen mang biển kiểm soát 29X2 – 8960, có số khung 149632, số máy 5249717 và 01 chai thủy tinh có in chữ "Macallan 15", bên trong chưa chất lỏng màu vàng (Chai còn nguyên tem, chưa mở); Anh Phạm Văn Đ 01 USB giao nộp 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh bị cáo D thực hiện hành vi trộm cắp tại Siêu thị.

Tại Kết luận định giá tài sản số 410/KL-HĐĐGTS ngày 23/09/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND quận Bắc Từ Liêm đã kết luận về giá trị tài sản bị chiếm đoạt: 03 chai rượu "Macallan Double 15 years old 70 CL" (Chưa qua sử dụng) trị giá 14.520.000 đồng.

Chai rượu Macallan Double 15 year old thu giữ của bị cáo ngày 26/08/2022 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho Công ty TNHH M Việt Nam. Hai chai rượu Macallan Double 15 year old bị cáo đã bán, không thu hồi được, Công ty yêu cầu bị cáo bồi thường 8.307.200 đồng.

Chiếc xe máy Honda Wave alpha màu đen mang biển kiểm soát 29X2 – 8960 đăng kí chủ sở hữu là ông Vũ Kỳ T, sinh năm 1957; Địa chỉ: Tổ 5, phường T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, xe không có trong dữ liệu vật chứng, là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn K, sing năm 1988, Địa chỉ: Thôn D, xã D, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. Anh K, là anh họ của bị cáo, cho bị cáo mượn để lái xe giao hàng, kiếm thêm thu nhập, không biết bị cáo dùng xe để đi trộm cắp. Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại chiếc xe cho anh K.

Tại Cáo trạng số 250/CT-VKS, ngày 01/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D mức án từ 22 đến 28 tháng tù; Về dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho Công ty TNHH M số tiền là: 8.307.200 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Trong các ngày 09/07/2022, 27/07/2022 và 26/08/2022, lợi dụng sơ hở tại Siêu thị M, bị cáo Nguyễn Văn D đã lén lút chiếm đoạt tài sản của Công ty TNHH M 03 chai rượu "Macallan Double 15 years old 70 CL" (Chưa qua sử dụng) có tổng trị giá 14.520.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội.

[3]. Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là Người phạm tội thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bố mẹ bị cáo là người có công (Bố bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, mẹ bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì vì có công trong cuộc kháng chiến chống Mĩ), đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 213/2020/HSST ngày 28/08/2020, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội đã xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản", bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2022, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Bị cáo chiếm đoạt tài sản 03 lần nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội từ 02 lần trở lên. Do đó bị cáo phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Nhân thân: Bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Bản án số 201/2008/HSST ngày 12/06/2008, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội đã xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/11/2009 và các quyết định khác của bản án nên bản án này bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích theo quy định của pháp luật.

[4]. Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội, tính chất tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tù, với mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Về các vấn đề khác

- Về dân sự: Công ty TNHH M yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 8.307.200 đồng, là tài sản bị cáo bị chiếm đoạt không thu hồi được. Yêu cầu của Công ty là có căn cứ cần chấp nhận và buộc bị cáo phải bồi thường cho Công ty.

- Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và chịu án phí

dân sự sơ thẩm trên số tiền phải bồi thường cho bị hại theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và mức án phí phải nộp theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[6]. Trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị gì đối với hoạt động, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng; Cơ quan Cảnh sát điều tra, điều tra viên, Cơ quan kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về quyền nghĩa vụ của mình, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng thời hạn, trình tự, thủ tục, đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản";

2. Về điều luật: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Các điều 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 22 (Hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/08/2022.

4. Về các vấn đề khác:

4.1. Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho Công ty TNHH M số tiền 8.307.200 đồng. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn thi hành của tiền nêu trên của Công ty nếu bị cáo không thi hành thì phải chịu một khoản tiền lãi bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo qui định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3.2. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 415.300 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3.3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Bắc Từ Liêm;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Loan